TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2023/HS-ST
Ngày: 19-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lưu Văn lợi

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Non - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 121/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

*** Bị cáo:** Ma Tr, sinh năm 1998; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn Ph A, xã T H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Chu ru; Tôn giáo: Công giáo; Con ông: K'Đinh, sinh năm 1962; con bà Ma Ra Đ, sinh năm: 1964; Anh, chị, em ruột: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1990, bị cáo là con út trong gia đình; Chồng: Dơ Woang Ya Gi – sinh năm 1994; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt

* Bị hại:

- Bà Ma Ri Đ, sinh năm 1964

Trú tại: Thôn Ph A, xã T H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

** Người làm chứng:*

- Bà Nguyễn Thị Ánh Th, sinh năm 1993

Trú tại: Thôn Đ L, xã Đ L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Ông Dơ Woang Ya Gi, sinh năm 1994

Trú tại: Thôn Ph A, xã T H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ma Tr sống chung với mẹ là bà Ma Ra Đ tại thôn Ph A, T H, Đ. Vào khoảng 10 giờ ngày 09/5/2022, Ma Tr thấy chìa khóa phòng riêng của bà Ma Ra Đ ở trên chiếu tại phòng khách của gia đình. Do Tr biết mẹ vừa mới bán đất và cất tiền trong phòng nên nảy sinh ý định lấy trộm. Thực hiện ý định đó, Tr lấy chìa khóa mở cửa phòng của bà Ma Ra Đ rồi đi vào trong phòng. Tại đây, Tr thấy tủ sắt đựng đồ có khóa nên kéo cánh tủ ra rồi đưa tay vào trong lấy 2 cọc tiền loại mệnh giá 200.000đ với tổng số tiền là 400.000.000đ. Sau đó, Tr đem số tiền trộm cắp được bỏ vào túi nylon rồi treo lên cọc treo đồ để trong phòng ngủ của vợ chồng Tr. Đến trưa ngày 10/5/2022, Tr nhắn tin cho bà Nguyễn Thị Anh Th là chủ tiệm điện thoại Quốc Thắng để hỏi đổi tiền từ mệnh giá 200.000đ thành tiền mệnh giá 100.000đ và 500.000đ. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Tr cầm 200.000.000đ đến nhà bà Th đổi thành 10 cọc tiền mệnh giá 100.000đ giá trị 100.000.000đ và 02 cọc tiền mệnh giá 500.000đ giá trị 100.000.000đ rồi đem về cất giấu ở thùng giấy và tủ để trong phòng ngủ của Tr. Số tiền trộm cắp được, Ma Tr tiêu xài cá nhân hết 5.800.000đ. Đến ngày 13/5/2022, bà Đi phát hiện bị mất 400.000.000đ nên trình báo Cơ quan Công an.

Tang vật của vụ án: Cơ quan Công an xã T H, Đ đã tạm giữ trong phòng ngủ của vợ chồng Ma Tr gồm: 10 cọc tiền mệnh giá 100.000đ, mỗi cọc 10.000.000đ; 09 cọc tiền mệnh giá 200.000đ, mỗi cọc 20.000.000đ; 01 cọc tiền mệnh giá 500.000đ giá trị 50.000.000đ; 01 cọc tiền mệnh giá 500.000đ, 200.000đ, 100.000đ giá trị 64.200.000đ. Tổng số tiền thu được trong phòng ngủ của vợ chồng Ma Tr là 394.200.000đ. Số tiền 394.200.000đ, Cơ quan Công an xã T H đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Ma Ra Đ.

Trách nhiệm dân sự: Qúa trình điều tra Ma Tr đã khắc phục số tiền 6.000.000đ cho bà Ma Ra Đ.

Tình tiết giảm nhẹ: Qúa trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 124/CT - VKS ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo Ma Tr về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Ma Tr về tội "*Trộm cắp tài sản*", đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ma Tr từ 05 năm tù đến 06 năm tù.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại: Không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Ma Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Vào khoảng 10 giờ ngày 09/5/2022, Ma Tr thấy chìa khóa phòng riêng của bà Ma Ra Đ ở trên chiếu tại phòng khách của gia đình. Do Tr biết mẹ vừa mới bán đất và cất tiền trong phòng nên nảy sinh ý định lấy trộm. Thực hiện ý định đó, Tr lấy chìa khóa mở cửa phòng của bà Ma Ra Đ rồi đi vào trong phòng. Tại đây, Tr thấy tủ sắt đựng đồ có khóa nên kéo cánh tủ ra rồi đưa tay vào trong lấy 2 cọc tiền loại mệnh giá 200.000đ với tổng số tiền là 400.000.000đ. Sau đó, Tr đem số tiền trộm cắp được bỏ vào túi nylon rồi treo lên cọc treo đồ để trong phòng ngủ của vợ chồng Tr. Đến trưa ngày 10/5/2022, Tr nhắn tin cho bà Nguyễn Thị Anh Thư là chủ tiệm điện thoại Quốc Thắng để hỏi đổi tiền từ mệnh giá 200.000đ thành tiền mệnh giá 100.000đ và 500.000đ. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Tr cầm 200.000.000đ đến nhà bà Thư đổi thành 10 cọc tiền mệnh giá 100.000đ giá trị 100.000.000đ và 02 cọc tiền mệnh giá 500.000đ giá trị 100.000.000đ rồi đem về cất giấu ở thùng giấy và tủ để trong phòng ngủ của Tr. Số tiền trộm cắp được, Ma Tr tiêu xài cá nhân hết 5.800.000đ. Đến ngày 13/5/2022, bà Đi phát hiện bị mất 400.000.000đ nên trình báo Cơ quan Công an.

Xét thấy lời khai của bị cáo Ma Tr tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ma Tr đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến

trật tự, trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ma Tr không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình. Do bị cáo là đồng bào dân tộc, bị cáo và bị hại là mẹ con ruột, do thiếu hiểu biết nên bị cáo nhất thời lấy trộm tài sản của mẹ mình, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ, đúng pháp luật, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà Ma Ra Đ đã nhận lại tài sản bị mất và được bị cáo Ma Tr đã khắc phục số tiền 6.000.000đ, bà Ma Ra Đ không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Vật chứng của vụ án: Cơ quan Công an xã T H, Đ đã tạm giữ trong phòng ngủ của vợ chồng Ma Tr gồm: 10 cọc tiền mệnh giá 100.000đ, mỗi cọc 10.000.000đ; 09 cọc tiền mệnh giá 200.000đ, mỗi cọc 20.000.000đ; 01 cọc tiền mệnh giá 500.000đ giá trị 50.000.000đ; 01 cọc tiền mệnh giá 500.000đ, 200.000đ, 100.000đ giá trị 64.200.000đ. Tổng số tiền thu được trong phòng ngủ của vợ chồng Ma Tr là 394.200.000đ. Số tiền 394.200.000đ, Cơ quan Công an xã T H đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Ma Ra Đ là phù hợp nên không xem xét.

[7] Từ những phân tích nhận định trên, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ma Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Ma Tr 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/3/2023.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Ma Tr phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND huyện Đ;*
- *Công an huyện Đ;*
- *Sở tư pháp;*
- *Chi cục THADS huyện Đ;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Bộ phận THA phạt tù;*
- *Lưu HS,AV.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long